

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 83/2006/QĐ-UBND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 6 năm 2006

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về khuyến khích đầu tư bên bãi
vận tải đường bộ trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 16/2005/NĐ-CP ngày 07 tháng 02 năm 2005 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 51/1999/NĐ-CP ngày 08 tháng 7 năm 1999 và Nghị định số 35/2002/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2002 của Chính phủ quy định và sửa đổi bổ sung chi tiết thi hành Luật Khuyến khích đầu tư trong nước (sửa đổi);

Căn cứ Nghị định số 164/2003/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2003 và Nghị định số 152/2004/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2004 của Chính phủ quy định và sửa đổi bổ sung chi tiết thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 109/2005/QĐ-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2005 của Ủy ban nhân dân thành phố về công tác quản lý các dự án đầu tư trong nước;

Theo đề nghị của Sở Giao thông-Công chính tại Công văn số 436/SGTCC VTCN ngày 03 tháng 5 năm 2006,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này, Quy định về khuyến khích đầu tư bên bãi vận tải đường bộ trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau mười (10) ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 135/2004/QĐ-UB ngày 17 tháng 5 năm 2004 của Ủy ban nhân dân thành phố về khuyến khích đầu tư, khai thác bến bãi vận tải đường bộ trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh; bãi bỏ các quy định khác của Ủy ban nhân dân thành phố trái với Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Thủ trưởng các Sở-ban-ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận-huyện, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Đua

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Về khuyến khích đầu tư bến bãi vận tải đường bộ trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh

*(Kèm theo Quyết định số 83/2006/QĐ-UBND
ngày 08 tháng 6 năm 2006 của Ủy ban nhân dân thành phố)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích

Quy định khuyến khích đầu tư bến bãi vận tải đường bộ trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh nhằm thúc đẩy phát triển nhanh và quản lý tốt quá trình đầu tư hệ thống bến bãi vận tải trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh bằng các chính sách khuyến khích, huy động các nguồn lực xã hội tham gia đầu tư xây dựng, cung ứng dịch vụ bến bãi vận tải.

Điều 2. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này áp dụng cho các doanh nghiệp được thành lập theo pháp luật (sau đây gọi là nhà đầu tư) có đăng ký kinh doanh trong lĩnh vực bến bãi vận tải đường bộ khi tiến hành đầu tư các bến, bãi vận tải đường bộ được cơ quan có thẩm quyền cho phép, bao gồm:

- a) Bãi kỹ thuật hậu cần cho xe buýt và đầu mối trung chuyển khách đi xe buýt;
- b) Bến xe khách liên tỉnh;
- c) Bãi đậu xe tải và điểm trung chuyển hàng hóa;
- d) Bãi đậu xe nội đô thành phố;
- e) Bãi đậu xe tại cửa ngõ thành phố.

2. Việc đầu tư các bến bãi vận tải đường bộ tại Khoản 1 Điều 2 Quy định này của nhà đầu tư nước ngoài không thuộc diện điều chỉnh theo Quy định này và được thực hiện theo pháp luật đầu tư hiện hành tại Việt Nam.

3. Các trường hợp đầu tư, khai thác sau đây không thuộc diện đối tượng áp dụng Quy định này:

a) Các điểm đậu xe công cộng;

b) Các bãi đậu xe thuộc các ngành công an, quốc phòng sử dụng cho mục đích an ninh, quốc phòng;

c) Các bãi đậu xe chỉ phục vụ nội bộ trong khuôn viên các cơ quan hành chính sự nghiệp, doanh nghiệp, khu chế xuất, khu công nghiệp;

d) Các bãi đậu xe chỉ dành riêng cho mô tô, xe gắn máy.

Điều 3. Chức năng và vị trí bến bãi vận tải đường bộ

1. Bãi kỹ thuật hậu cần cho xe buýt là địa điểm lưu đậu, bảo dưỡng xe buýt sau thời gian phục vụ trên tuyến; được bố trí ở khu vực gần đầu, cuối các tuyến xe buýt.

2. Bến đầu mỗi trung chuyển khách đi xe buýt là nơi đón, trả khách, tiếp chuyển khách của các tuyến xe buýt và các phương thức vận tải khác.

3. Bến xe khách liên tỉnh là địa điểm có đủ cơ sở vật chất kỹ thuật và dịch vụ phục vụ khách đi và đến trên các tuyến cố định, từ thành phố Hồ Chí Minh đến các địa phương khác trên cả nước; được bố trí trên các trục cửa ngõ chính ra vào thành phố.

4. Bãi đậu xe tải và điểm trung chuyển hàng hóa là địa điểm lưu đậu xe tải và cung ứng dịch vụ kho bãi, trung chuyển hàng hóa đường bộ; được bố trí bên ngoài hoặc trên tuyến đường vành đai số 2 thành phố.

5. Bãi đậu xe nội đô thành phố là địa điểm làm dịch vụ cung ứng chỗ đậu và giữ hộ xe ô tô (có thể dành một phần diện tích nhỏ để giữ hộ mô tô, xe gắn máy hoặc thương mại dịch vụ khác), gồm các loại như nhà đậu xe cao tầng, bãi đậu xe trên mặt đất, bãi đậu xe ngầm dưới mặt đất; trên địa bàn các quận 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, Phú Nhuận, Bình Thạnh, Gò Vấp, Tân Bình và Tân Phú.

6. Bãi đậu xe tại cửa ngõ thành phố là địa điểm làm dịch vụ cung ứng chỗ đậu và giữ hộ xe ô tô, mô tô, xe gắn máy tại các cửa ngõ để khách chuyển sang sử dụng phương tiện vận tải công cộng vào thành phố, hạn chế lưu lượng xe vào nội đô; được bố trí nằm trên các trục đường chính (quốc lộ, tỉnh lộ) tại địa bàn các quận 12, Bình Tân, Thủ Đức, huyện Hóc Môn, Củ Chi, Nhà Bè, Cần Giờ và Bình Chánh.

Điều 4. Quản lý Nhà nước

Bến bãi vận tải đường bộ là cơ sở kỹ thuật hạ tầng giao thông vận tải của thành phố do ngành Giao thông vận tải thống nhất quản lý và hoạt động theo các quy định chuyên ngành. Các nhà đầu tư tham gia đầu tư và khai thác bến bãi vận tải đường bộ phải tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước về đầu tư, khuyến khích đầu tư trong nước và các quy định chuyên ngành.

Chương II

QUY HOẠCH BẾN BÃI VẬN TẢI ĐƯỜNG BỘ VÀ ĐIỀU KIỆN THAM GIA ĐẦU TƯ

Điều 5. Quy hoạch bến bãi vận tải đường bộ

1. Sở Giao thông-Công chính có trách nhiệm phối hợp với các sở-ban-ngành chức năng của thành phố và Ủy ban nhân dân các quận - huyện lập quy hoạch chi tiết (ngắn hạn và dài hạn) về bến bãi vận tải đường bộ trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt và công bố để các nhà đầu tư biết, tham gia đầu tư, khai thác.

2. Đối với các bãi đậu xe ở nội đô và các cửa ngõ thành phố, ngoài các điểm được quy hoạch, nhà đầu tư có thể đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố xem xét chấp thuận cho đầu tư tại các vị trí khác nếu xét thấy phù hợp với cảnh quan khu vực không gây ách tắc giao thông, không làm ảnh hưởng đến việc phát triển hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội khác và chủ đầu tư tự thu xếp để sử dụng đất hợp pháp.

Điều 6. Điều kiện tham gia đầu tư

Để tham gia đầu tư, nhà đầu tư phải:

1. Có đăng ký kinh doanh ngành nghề theo đúng nội dung đầu tư.
2. Địa điểm đầu tư nằm trong danh mục quy hoạch đã được công bố hoặc được Sở Quy hoạch-Kiến trúc thỏa thuận bằng văn bản (trong trường hợp bến bãi không có trong danh mục quy hoạch theo quy định tại Khoản 1 Điều 5 Quy định này); nếu cùng một địa điểm đầu tư là đất do Nhà nước quản lý và có từ 02 nhà đầu tư trở lên đăng ký tham gia thì phải tổ chức đấu thầu để lựa chọn chủ đầu tư theo quy định.
3. Thu xếp đủ vốn đầu tư.
4. Đảm bảo các tiêu chuẩn kỹ thuật về xây dựng bến bãi, trong đó tỷ lệ diện tích sử dụng làm bãi đậu xe đạt tối thiểu 70% quy mô bến bãi và tổ chức giao thông của

bến bãi phải kết nối phù hợp với hệ thống giao thông khu vực; riêng đối với bến xe khách liên tỉnh, tùy theo quy mô diện tích, phải bố trí một diện tích đất phù hợp để làm bến đầu mối trung chuyển khách đi xe buýt, tối thiểu từ 1.000m² đến 2.000m².

5. Hoạt động đầu tư, kinh doanh theo đúng mục tiêu mục đích đầu tư; sử dụng đất theo đúng các quy định chuyên ngành bến bãi vận tải đường bộ.

Điều 7. Thủ tục đầu tư

Thủ tục đầu tư được tiến hành theo hai bước:

Bước 1: Do Sở Giao thông - Công chính chủ trì, hỏi ý kiến của các sở-ngành khác của thành phố và Ủy ban nhân dân các quận-huyện liên quan (nếu cần thiết) để xem xét nội dung phương án đầu tư, năng lực của chủ đầu tư, sự phù hợp với quy hoạch của địa điểm đầu tư và các vấn đề khác, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố chấp thuận chủ trương, cho phép nhà đầu tư được lập Dự án đầu tư xây dựng công trình (hoặc Báo cáo xây dựng công trình đối với dự án thuộc nhóm A).

Bước 2: Sau khi được Ủy ban nhân dân thành phố chấp thuận chủ trương, nhà đầu tư phải tiến hành lập Dự án đầu tư xây dựng công trình (hoặc Báo cáo xây dựng công trình gửi Bộ Xây dựng xem xét trình Chính phủ cho phép đầu tư đối với dự án thuộc nhóm A); đồng thời thực hiện việc đăng ký ngành nghề theo đúng mục tiêu đầu tư của dự án.

Điều 8. Hồ sơ đầu tư:

1. Trường hợp sử dụng nguồn vốn Nhà nước: Thực hiện quản lý dự án đầu tư và xây dựng theo các quy định hiện hành;

2. Trường hợp sử dụng các nguồn vốn ngoài ngân sách Nhà nước: Nhà đầu tư nộp hồ sơ cho Sở Kế hoạch và Đầu tư xem xét, trình Ủy ban nhân dân thành phố chấp thuận đầu tư. Hồ sơ gồm có:

a) Văn bản đề nghị của nhà đầu tư tham gia dự án bến bãi vận tải đường bộ;

b) Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh có đăng ký ngành nghề kinh doanh bến bãi vận tải đường bộ;

c) Dự án đầu tư xây dựng công trình kèm theo:

- Văn bản Ủy ban nhân dân thành phố chấp thuận cho phép nhà đầu tư được lập dự án đầu tư xây dựng công trình hoặc văn bản của Thủ tướng Chính phủ cho phép đầu tư dự án (đối với dự án nhóm A);

- Văn bản thỏa thuận địa điểm của Sở Quy hoạch-Kiến trúc trong trường hợp địa điểm đầu tư không có trong danh mục quy hoạch;
- Chứng từ chứng minh quyền sử dụng đất đối với địa điểm đầu tư;
- Văn bản thỏa thuận của Sở Giao thông-Công chính về phương án tổ chức giao thông phù hợp với hệ thống giao thông khu vực;
- Văn bản thẩm định Thiết kế cơ sở dự án đầu tư của Sở Xây dựng hoặc của Bộ Xây dựng (đối với dự án nhóm A);
- Văn bản thỏa thuận cho vay của tổ chức tín dụng khi thẩm định phương án tài chính và phương án trả nợ của dự án (trong trường hợp dự án sử dụng vốn của các tổ chức tín dụng);
- Báo cáo tài chính của doanh nghiệp có xác nhận của tổ chức kiểm toán trong 02 năm gần nhất (đối với doanh nghiệp đang hoạt động trên 02 năm) hoặc của năm trước (đối với doanh nghiệp hoạt động chưa đủ 02 năm).

Chương III

CÁC HÌNH THỨC ĐẦU TƯ VÀ NGHĨA VỤ, QUYỀN LỢI CỦA NHÀ ĐẦU TƯ

Điều 9. Hình thức đầu tư

1. Nhà đầu tư được quyền chọn lựa hình thức đầu tư theo quy định của pháp luật hiện hành và phù hợp với năng lực tài chính của mình.
2. Trường hợp cơ quan Nhà nước có thẩm quyền không cho phép chuyển nhượng quyền sử dụng đất của Nhà nước, các dự án đầu tư sử dụng mặt đất thuộc nhà nước quản lý phải áp dụng hình thức đầu tư B.O.T.
3. Thời gian thực hiện các dự án đầu tư có sử dụng lòng đất không quá 50 năm.

Điều 10. Nghĩa vụ của nhà đầu tư

Nhà đầu tư có nghĩa vụ:

1. Đảm bảo thời gian đầu tư theo tiến độ đã đăng ký với cơ quan quản lý nhà nước. Dự án đầu tư phải được khởi công xây dựng trong vòng 12 (mười hai) tháng kể từ ngày được cấp thẩm quyền chấp thuận đầu tư dự án theo quy định tại Khoản 2 Điều 8 Quy định này; quá thời hạn trên, nếu không được cơ quan thẩm quyền cho phép gia hạn bằng văn bản, dự án đương nhiên không còn giá trị thực hiện.

2. Chấp hành đầy đủ các nghĩa vụ được quy định theo pháp luật đầu tư hiện hành tại Việt Nam, Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành trong và sau đầu tư.

3. Không sử dụng các bên bãi đường bộ đã đầu tư theo bản Quy định này vào mục đích khác, trái với mục đích của dự án.

Điều 11. Quyền lợi của nhà đầu tư

Nhà đầu tư được quyền:

1. Được hưởng chế độ ưu đãi đầu tư theo pháp luật đầu tư hiện hành tại Việt Nam; theo quy định tại Nghị định số 164/2003/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2003, Nghị định số 152/2004/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2004 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp.

2. Được khai thác bên bãi vận tải đường bộ theo thời hạn quy định, thuê đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Đối với các địa điểm được quy hoạch làm bãi đậu xe là đất do nhà nước quản lý, nhà đầu tư có thể thuê đất để xây dựng bên bãi vận tải đường bộ theo đơn giá hiện hành của thành phố và không được hỗ trợ lãi vay.

3. Được miễn nộp tiền chuyển mục đích sử dụng đất đối với các dự án sử dụng đất nông nghiệp để xây dựng bên bãi vận tải đường bộ trong thời hạn được Ủy ban nhân dân thành phố chấp thuận đầu tư.

4. Trong trường hợp vị trí bên bãi chưa có đường giao thông ra vào, sau khi nhà đầu tư thực hiện xong công tác giải phóng mặt bằng cho dự án và bàn giao phần diện tích đất để xây dựng đường, nhà nước sẽ đầu tư xây dựng hạ tầng giao thông và hoàn trả chi phí bồi thường giải tỏa phần diện tích đất làm đường cho nhà đầu tư.

5. Chính sách hỗ trợ lãi vay của thành phố :

Các dự án hoàn thành đưa vào vận hành, khai thác trước năm 2010, nhà đầu tư được ngân sách thành phố hỗ trợ lãi vay trong thời gian vay vốn nhưng tối đa không quá 10 (mười) năm như sau:

a) Hỗ trợ 10%/năm đối với các dự án đầu tư xây dựng bãi kỹ thuật hậu cần cho xe buýt, bên đầu mối trung chuyển khách đi xe buýt có quy mô:

- Bãi kỹ thuật hậu cần cho xe buýt có diện tích đất tối thiểu là 10.000m² tại các quận 2, quận 7, quận 8, quận 9, quận 12, Bình Tân, Thủ Đức, huyện Hóc Môn, Củ Chi, Cần Giờ và Bình Chánh, và 2.000m² đối với các quận còn lại. Các trường hợp bãi có diện tích nhỏ hơn quy định này phải được sự chấp thuận của Ủy ban nhân dân thành phố bằng văn bản.

- Bến đầu mỗi trung chuyển khách đi xe buýt có diện tích đất tối thiểu là 1.000m².

b) Hỗ trợ 9%/năm đối với các dự án đầu tư bãi đậu xe tải và điểm trung chuyển hàng hóa có quy mô diện tích đất tối thiểu là 20.000m².

c) Hỗ trợ 8%/năm đối với các dự án đầu tư bến xe khách liên tỉnh, bãi đậu xe cao tầng hoặc trên mặt đất trong nội đô thành phố, bãi đậu xe tại cửa ngõ thành phố, có quy mô:

- Bến xe khách liên tỉnh có diện tích đất tối thiểu là 10.000m².

- Bãi đậu xe cao tầng hoặc trên mặt đất ở nội đô thành phố có diện tích đất tối thiểu là 1.000m² trên địa bàn các quận 1, quận 3, quận 4, quận 5, quận 6, quận 10, quận 11, Phú Nhuận, Bình Thạnh và có diện tích đất tối thiểu là 2.000m² trên địa bàn các quận 2, quận 7, quận 8, quận 9, Gò Vấp, Tân Bình và Tân Phú.

- Bãi đậu xe tại cửa ngõ thành phố có diện tích đất tối thiểu là 3.000m².

d) Hỗ trợ 3%/năm và được miễn toàn bộ tiền sử dụng lòng đất đối với các dự án đầu tư bãi đậu xe ngầm dưới mặt đất.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Thủ trưởng các sở - ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện có trách nhiệm giải quyết các thủ tục liên quan đến đầu tư bến bãi và tải đường bộ cho các nhà đầu tư đúng thời gian quy định.

Điều 13. Giao Sở Giao thông-Công chính theo dõi tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện, đề xuất biện pháp giải quyết các vướng mắc và những nội dung cần điều chỉnh (nếu có) trong quá trình thực hiện Quy định này, trình Ủy ban nhân dân thành phố quyết định ./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Đua